

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON
LỚP MẪU GIÁO 4 TUỔI B2
TRƯỜNG MN AN SINH A

Thông tin về lớp:

- + Số lượng trẻ: 22 trẻ
- + Số giáo viên: 2
- + Họ và tên giáo viên: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

MỤC TIÊU	NỘI DUNG
1. Tổ chức ăn	
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal. Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.
2. Tổ chức ngủ	
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	- Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút). - Đảm bảo mỗi trẻ 1 giường cá nhân riêng, có đủ gối, chăn, đảm bảo ấm về mùa đông. - Bố trí chỗ nằm hợp lý cho trẻ. - Trong khi trẻ ngủ, cô thường xuyên có mặt xử lý tình huống đảm bảo an toàn cho trẻ.
3. Vệ sinh	

MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: Xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bằn lên tường, bàn ghế.
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn	
MT4. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/ lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.
MT5. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
--------------------------------	--------------------------------	--------------------------------

Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6 Trẻ thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Các động tác phát triển hô hấp: về tay, bụng, chân, bật nhẹ nhàng .	Thể dục sáng: - Tập theo nhạc bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” Hoạt động học: - Thể dục: Bài tập phát triển chung.
MT10 Trẻ kiểm soát được vận động khi đi đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 - 5 vật chuẩn đặt đích đặc).	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Đi thay đổi hướng theo vật chuẩn.	HĐ học . - Đi bằng gót chân, đi khụy gối, đi lùi. - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Đi đích đặc (đổi hướng) theo vật chuẩn. HĐ chơi : “Dung dăng dung dẻ”
MT13 Trẻ biết phối hợp vận động tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay.	- Tung –bắt bóng. - Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay (khoảng 40 – 50cm).	HĐ học: - Thể dục: Tung –bắt bóng. HĐ chơi: - Trò chơi “Tung bóng”
MT36: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày.	- Cách rửa tay bằng xà phòng, cách lau mặt, đánh răng. - Các đồ dùng cần thiết để rửa tay, lau mặt, đánh răng.	HĐ/ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Trẻ biết vệ sinh rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.
Phát triển nhận thức		
MT45 Trẻ có hiểu biết về trường mầm non.	- Tên, địa chỉ của trường, lớp. - Tên, công việc của cô giáo và các cô bác trong trường. - Các hoạt động của trường của lớp.	HĐ học . - Trò chuyện về trường mầm non, lớp học mầm non của bé. - Trò chuyện nhận biết tên cô giáo và các bạn . - Trò chuyện về ngày tết trung thu HĐ ngoài trời:

		- Tham quan, trò chuyện về trường mầm non, thăm quan nhà bếp, trò chuyện với các cô bác cấp dưỡng.
MT53 Trẻ thích tìm hiểu, khám phá đồ vật (đồ dùng, đồ chơi).	- Tên gọi, đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi của bản thân, gia đình, lớp học, trường học...	HĐ học: - Tìm hiểu về lớp học mầm non của bé. - Đồ dùng, đồ chơi có trong lớp học HĐ đón trả trẻ: - Trò chuyện đồ dùng cá nhân của trẻ
MT59 Trẻ phân loại được các đối tượng theo 1 - 2 dấu hiệu.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.	HĐ học + Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu như công dụng, chất liệu. HĐ chơi : + Tìm đồ dùng đồ chơi theo hiệu lệnh. + Hãy tìm đồ vật có những đặc điểm theo yêu cầu.
MT65 Trẻ nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự từ 1 – 5.	- Đếm các nhóm có 5 đối tượng. - Nhận biết và sử dụng các chữ số từ 1 - 5 để chỉ số lượng.	HĐ học - Đếm đến 2, nhận biết số 1, 2 - Đếm đến 3 nhận biết số 3 HĐ chơi: Tìm bạn, chọn số...
Phát triển ngôn ngữ		
MT78 Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao, phù hợp với độ tuổi.	+ Nghe và cảm nhận được các vần điệu, nhịp điệu của bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi, phù hợp với chủ đề. + Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	HĐ học : - Truyện Vịt con đi học. - Truyện sẻ con tìm bạn HĐ chơi: + Kể truyện theo tranh. + Làm sách truyện.

MT79 Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Trao đổi, trả lời các câu hỏi với người khác về đồ dùng, đồ chơi, đồ dùng gia đình, về các con vật và cây cối...	HĐ đón, trả trẻ, trò chuyện, hoạt động học, hoạt động ngoài trời: - Nghe và trả lời các câu hỏi về chủ đề trường mầm non, lớp học của bé. - Giao tiếp với cô và bạn bè trong lớp.
MT80 Trẻ biết diễn đạt để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa âm khó. - Nói rõ ràng để người khác nghe có thể hiểu biết được. - Diễn đạt ý tưởng, trả lời được theo ý câu hỏi.	HĐ đón, trả trẻ, trò chuyện, hoạt động học, hoạt động ngoài trời: Mọi lúc, mọi nơi: Khuyến khích trẻ bày tỏ tình cảm và hiểu biết về bản thân qua giao tiếp với cô và bạn.
MT85 Trẻ có thể đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao....	- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao. - Đọc biểu cảm kết hợp với cử chỉ điệu bộ, bài thơ, đồng dao đơn giản..	- HĐ học: Đọc bài thơ: “Bạn mới” “Bé tới trường” “Lên bốn” “Quà trung thu” - HĐ chơi: Nghe bài thơ về trường, lớp MG sưu tầm. + “Nu na nu nống”; “Con công hay múa”; “Kéo cưa lừa xẻ”.
Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội		
MT98 Trẻ biết chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	+ Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. + Tự chọn các trò chơi, vật liệu chơi, màu vẽ, giấy vẽ, sách...	Hoạt động đón trẻ: Chơi tự do trong các góc chơi HĐ góc: Tự lựa chọn vai chơi và đồ chơi theo ý thích
MT105 Trẻ tự giác thực hiện một số công việc ở lớp, gia đình và nơi công cộng..	+ Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ. + Trật tự khi ăn, khi ngủ.	Hoạt động đón, trả trẻ: Dạy trẻ chào cô, chào bố, mẹ, ông, bà khi ra về. Giờ ăn: Mời cô mời các bạn HĐ chơi: Biết chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ.

MT111 Trẻ thực hiện được một số hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.	Thể hiện các hành vi đúng đối với môi trường xung quanh trong sinh hoạt hàng ngày: + Cất đồ chơi vào nơi qui định sau khi chơi + Bỏ rác đúng nơi qui định.	HĐ học: Học xong trẻ biết thu dọn đồ dùng gọn gàng theo quy định HĐ hàng ngày: Biết vứt rác đúng nơi quy định
Phát triển thẩm mỹ		
MT114 Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,...	+ Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	HĐ học . - Trường mầm non bé yêu - Tìm bạn thân - Gác trăng. HĐ chơi: Bé làm ca sĩ; Hãy lắng nghe; Âm thanh gì đây?
MT115 Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Vỗ tay, sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu chậm.	HĐ học . - Dạy hát: Trường mầm non bé yêu; Tìm bạn thân ; Gác trăng
MT120 Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Quan sát, ngắm nhìn các tác phẩm nghệ thuật được tạo nên từ các nguyên vật liệu khác nhau. - Lựa chọn, sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, để tạo ra các sản phẩm đa dạng, phong phú.	HĐ học : - Thiết kế đèn lồng (HĐ Steam) HĐ chơi : - Làm đồ chơi từ các nguyên vật liệu tự nhiên

Dự kiến môi trường giáo dục .

1. Môi trường vật chất:

a) Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “Trường mầm non”.

- Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề: Các loại giấy màu, que kem, sáp màu, màu vẽ, bộ chữ cái..... một số nguyên vật liệu tái chế huy động từ phụ huynh.

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.

* Dự kiến các góc chơi :

- Góc steam:

+ Nguyên vật liệu thiên nhiên: Vỏ sò, que kem, hạt gạo, lá cây khô, quả thông....

+ Rổ, khay, băng, keo, kéo, băng dính hai mặt Màu khô, màu nước, đất nặn, giấy màu...

+ Các loại bút: bút sáp, bút dạ, bút chì màu...

+ Nguyên liệu tái sử dụng: Miếng xốp, giấy gói hàng, giấy báo, tạp chí, chai lọ....

- Góc xây dựng:

+ Bộ lắp ghép steam (45024) ; bộ đồ chơi xây dựng

+ Các khối hình, nguyên vật liệu có các kích cỡ khác nhau làm bằng nhựa. Vỏ hộp bánh, hộp sữa...

+ Gạch, hàng rào

- Góc đóng vai:

+ Cô giáo, đầu bếp: Các đồ dùng của cô giáo và học sinh: phấn, bảng... ; bộ đồ chơi nấu ăn

+ Bán hàng: Rổ, khay đựng, các loại thực phẩm: hoa quả, bánh kẹo, bánh trung thu....

- Góc học tập:

+ Bàn ghế, giấy trắng, giấy màu..

+ Bút sáp, bút chì, bút dạ...

+ Hoa, lá có số lượng tương ứng.

+ Thẻ chữ, thẻ số, que tính, bảng, phấn

- Góc thư viện:

+ Giá sách, bàn, ghế, đệm ngồi

+ Nguyên vật liệu cho trẻ tập làm sách truyện, rối, trang phục...

- Góc thiên nhiên:

+ Giá để đồ dùng, phương tiện chăm sóc cây, khay, lọ đựng có nắp...

+ Một số cây cảnh (không độc hại) cây trồng ngắn ngày. Một số loại hạt giống

+ Dụng cụ chăm sóc cây: Bình tưới, xẻng nhỏ, khăn lau, xô nhỏ

b) Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Vườn hoa, vườn cây ăn quả, vườn rau.
- Một số nguyên vật liệu như lá cây, phấn vẽ cho trẻ hoạt động ngoài trời.
- Sử dụng chơi các đồ chơi như cầu trượt, đu quay

2. Môi trường xã hội:

- Cô tạo không khí vui vẻ khi trẻ đến trường. Cô trò chuyện cùng trẻ về trường lớp mầm non về ngày khai giảng
- Trò chuyện về địa chỉ của trường, lớp nơi trẻ đang học.
- Môi trường lớp học thân thiện, hòa nhã, tôn trọng.
- Cô giáo luôn gần gũi, nhẹ nhàng, tôn trọng đối với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Những thuận lợi, khó khăn về mục tiêu, nội dung, điều kiện thực hiện ; những tồn tại, nguyên nhân hạn chế)

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1 (Từ ngày 15/9/2024 đến 13/09/2024)

Chủ đề nhánh: Ngày hội đến trường

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích - Giới thiệu với trẻ về chủ đề mới Chủ đề “ Ngày hội đến trường ” - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp (Có bức tranh lớn về Trường, Lớp Mầm non) - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục buổi sáng: - Tập các động tác phát triển chung theo nhạc				
Hoạt động học				Thứ 5 (ngày 5/9/2024)	Thứ 6 (ngày 6/9/2024)
				Khai giảng	Âm nhạc Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học TCAM: Nghe giọng hát đoán tên bạn hát
	Thứ 2 (ngày 9/9/2024)	Thứ 3 (ngày 10/9/2024)	Thứ 4 (ngày 11/9/2024)	Thứ 5 (ngày 12/9/2024)	Thứ 6 (ngày 13/9/2024)
	* Thể dục:	* KPXH : Khám phá ngày hội đến trường	* LQVH : Thơ: Bé đến lớp	* LQVT: Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2	Tạo hình: Tô màu tranh trường mầm non

	+ VĐCB: Đì trên vạch kẻ thẳng trên sàn.			dấu hiệu như công dụng, chất liệu.	
Hoạt động ngoài trời	- HĐ CCD: Quan sát quang cảnh sân trường. - Trò chơi vận động: Tìm bạn thân. - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	- HĐ CCD: Quan sát lớp học. - Trò chơi vận động: Tung bóng. - Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân	- HĐ CCD: Quan sát vườn trường. - Trò chơi vận động: Kéo co. - Chơi tự do: Nhặt lá làm đồ chơi con vật	- HĐ CCD: Quan sát bầu trời. - Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	- HĐ CCD: Thăm quan nhà bếp. - Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời
Hoạt động góc	* Góc khoa học- Toán: + Xếp hoa lá nhặt được theo tương ứng 1-1. + Tập đếm: So sánh nhiều - ít, to - nhỏ. + Phân biệt màu sắc của đồ chơi * Góc chơi đóng vai: Chơi đóng vai cô giáo; bố, mẹ đưa con đi học. * Góc xây dựng: Xây dựng trường mẫu giáo, xây dựng vườn trường * Góc âm nhạc: + Hát múa những bài hát về trường Mầm non. + Sử dụng các dụng cụ âm nhạc * Góc sách: Xem sách tranh theo chủ đề trường lớp mẫu giáo, làm sách về trường mầm non của bé.				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước xúc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch.				

	+ Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Hoạt động chung: Ôn những hoạt động buổi sáng. Ôn kỹ năng vệ sinh răng miệng, vệ sinh thân thể. - Hoạt động góc: Biểu diễn văn nghệ, hoạt động theo ý thích - Hoạt động kidmast: Cho trẻ làm quen với máy tính. Làm quen phần mềm Kidsmart - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Đọc tiêu chuẩn bé ngoan, trẻ biết tự nhận xét về mình, về bạn theo các tiêu chuẩn bé ngoan. Biết cắm cờ vào đúng ống cờ của mình.
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi đúng nơi quy định. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về: Trẻ lấy đúng đồ dùng của mình, trang phục quần áo gọn gàng trước khi ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “Chào cô” “chào các bạn” khi được người thân đến đón.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



[Signature]

Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

[Signature]

[Signature]

Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 (từ ngày 16/9/2024 đến 20/09/2024)

Chủ đề nhánh: Tết trung thu

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 ngày 16/9/2024	Thứ 3 ngày 17/9/2024	Thứ 4 ngày 18/9/2024	Thứ 5 ngày 19/9/2024	Thứ 6 ngày 20/9/2024
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện và quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi phù hợp ; - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ - Cho trẻ chơi vào các góc chơi cùng các bạn - Cô cùng trò chuyện và giới thiệu với trẻ về chủ đề mới Chủ đề “ Tết Trung thu ” - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp (Có bức tranh lớn về Tết Trung thu) - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: tập theo bài hát “Chiếc đèn ông sao”				
Hoạt động học	* Thể dục: + VĐCB: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m	* KPXH : Trò chuyện về tết trung thu	* LQVH : Thơ: Quà trung thu	* LQVT: Đếm đến 2, nhận biết số 1,2.	TẠO HÌNH (HĐ STEAM) Làm đèn lồng (Quy trình 5E)
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường; quan sát bầu	* Hoạt động có chủ đích:	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát vườn cây ăn quả.	* Hoạt động có chủ đích: - Tìm các nguyên liệu phục vụ hoạt	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ, thiết kế đèn trung thu trên sân

	trời, thời tiết mùa thu. <i>* Trò chơi vận động:</i> - Chơi một số trò chơi tập thể: “Dung dăng dung dẻ”	- Quan sát một số biển treo trong trường. <i>* Trò chơi vận động:</i> - Nhảy lò cò	<i>* Trò chơi vận động:</i> - Rồng rắn lên mây	động làm đèn trung thu <i>* Trò chơi vận động:</i> - “Kéo co”	<i>* Trò chơi vận động:</i> - “Truyền bóng qua đầu”
Hoạt động góc	- Góc Steam: Vẽ nặn bánh trung thu, trang trí cho mâm ngũ quả, cắt làm đèn ông sao. - Góc sách: Xem tranh truyện, kể chuyện theo tranh về ngày tết trung thu, - Góc xây dựng: Lắp ghép, xây dựng sân khấu vui trung thu. - Góc phân vai: "Vai chị hằng, chú cuội" - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây .				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước xúc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Hoạt động có chủ đích: Ôn các hoạt động buổi sáng, biểu diễn các bài hát múa về tết trung thu. - Hoạt động góc: Hoàn thiện các hoạt động chơi buổi sáng, chơi theo ý thích - Hoạt động kidmast: Cho trẻ chơi trong ngôi nhà toán học của Millie. Căn phòng: lớn- vừa- nhỏ (T1) - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần				

- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi đúng nơi quy định. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về: Trẻ lấy đúng đồ dùng của mình, trang phục quần áo gọn gàng trước khi ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “Chào cô” “chào các bạn” khi được người thân đến đón.
--	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Two handwritten signatures in blue ink, one on the left and one on the right, corresponding to the teachers listed below.

Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 (từ ngày 23/9/2024 đến 27/09/2024)**Chủ đề nhánh: Trường mầm non của bé**

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

	Thứ 2 (ngày 23/9/2024)	Thứ 3 (ngày 24/9/2024)	Thứ 4 (ngày 25/9/2024)	Thứ 5 (ngày 26/9/2024)	Thứ 6 (ngày 27/9/2024)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện và quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi phù hợp ; - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ - Cho trẻ chơi vào các góc chơi cùng các bạn - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp (Tranh chủ đề về trường mầm non). Cô cùng trò chuyện và giới thiệu với trẻ về chủ đề mới. - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: (Tập các động tác phát triển chung theo nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường Mầm Non”)				
Hoạt động học	* Thể dục: + VĐCB: Đi thăng bằng trên ghế thể dục.	* KPXH : Khám phá trường mầm non của bé	* LQVH : Truyện: Vịt con đi học	* LQVT: Xếp tương ứng 1-1 ghép đôi chai nào nắp ấy	* Âm nhạc : Dạy hát : Trường mầm non bé yêu.
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường; Trò chuyện	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.	* Hoạt động có chủ đích:	* Hoạt động có chủ đích:

	về trường mầm non của bé * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai tinh”	* Trò chơi vận động: - Chơi các trò chơi dân gian...	* Trò chơi vận động: - Chơi các trò chơi dân gian...	- Dạo quanh sân trường; Trò chuyện về đồ chơi ngoài trời * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai tinh”, “Ai biến mất”... - Chơi các trò chơi dân gian...	- Dạo quanh sân trường; Trò chuyện về đồ chơi ngoài trời * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai tinh”, “Ai biến mất”... - Chơi các trò chơi dân gian...
Hoạt động góc	- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về trường lớp mầm non. - Góc sách: Xem tranh truyện, kể chuyện theo tranh về trường mầm non, - Góc xây dựng: Lắp ghép, xây dựng trường mầm non, xếp hàng rào, xếp đường tới lớp. - Góc phân vai: "vai cô giáo": địa chỉ trường, lớp, tên công việc của cô giáo, cách sử dụng các đồ dùng, đồ chơi - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây .				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				

Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn kỹ năng vệ sinh răng miệng, vệ sinh thân thể, dạy trẻ kỹ năng gấp quần áo. - Hoạt động góc : Theo ý thích - Hoạt động kidmast: Ôn những kiến thức về các bộ phận của máy tính. - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi đúng nơi quy định. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về: Trẻ lấy đúng đồ dùng của mình, trang phục quần áo gọn gàng trước khi ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “Chào cô” “chào các bạn” khi được người thân đến đón.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4 (Từ ngày 30/9/2024 đến 04/10/2024)

Chủ đề nhánh: Bé và các bạn

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 30/9/2024	Thứ 3 01/10/2024	Thứ 4 02/10/2024	Thứ 5 03/10/2024	Thứ 6 04/10/2024
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện và quan tâm nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi phù hợp ; - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ - Cho trẻ chơi vào các góc chơi cùng các bạn - Cô cùng trò chuyện và giới thiệu với trẻ về chủ đề mới Chủ đề “Các bạn của bé” - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp (Có bức tranh lớn về Các bạn của bé) - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Em yêu trường em”				
Hoạt động học	* Thể dục: + VĐCB: Tung - bắt bóng	* KPXH : Sở thích của bạn trai, bạn gái	* LQVH : Truyện: Sẻ con tìm bạn	* LQVT: Đếm đến 3, nhận biết số 3.	Âm nhạc Nghe hát : « tìm bạn thân » ; vận động bài « Năm tay thân thiết » ; trò chơi « Nghe hát đoán tên bạn hát »

Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát và đếm đồ chơi trong sân trường * Trò chơi dân gian: “Mèo đuổi chuột”	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ khuôn mặt bạn trai, bạn gái. * Trò chơi vận động: Tìm bạn thân	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về người bạn thân. * Trò chơi vận động: Kéo co	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt lá cây, vệ sinh sân trường * Trò chơi vận động: “Nhảy lò cò”	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về các trò chơi ở lớp * Trò chơi dân gian: “Rồng rắn lên mây”
Hoạt động góc	- Góc phân vai: Bán hàng: Cửa hàng tạp hóa đồ dùng, đồ chơi, cửa hàng thời trang. - Góc xây dựng: Xây dựng sân khấu, xây dựng trường mầm non, lớp học của bé. - Góc nghệ thuật: Vẽ tranh về trường mầm non, vẽ bạn thân. - Góc sáng tạo: Vẽ nặn bánh trung thu, trang trí cho mâm ngũ quả, cắt làm đèn ông sao. - Góc học tập: Tập đếm và tạo nhóm có số lượng tương ứng 2 - 3 đối tượng.				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Hoạt động có chủ đích: Ôn vận động bài “Năm tay thân thiết”, thực hiện bài tập ở cuốn “Bé làm quen với toán”; ôn đếm số lượng, nhận biết số 3. - Hoạt động góc: Chơi tự chọn ở các góc				

	- Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà toán học của Millie. Căn phòng: Lớn-vừa-nhỏ (T2) - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Dọn dẹp đồ chơi đúng nơi quy định. - Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về: Trẻ lấy đúng đồ dùng của mình, trang phục quần áo gọn gàng trước khi ra về. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như: “Chào cô” “chào các bạn” khi được người thân đến đón.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

Người duyệt
Phó hiệu trưởng


Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch



Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga